

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST

Ngày 15 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Văn Kiêm

Bà Nguyễn Thị Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Thị A, sinh năm 1999, tại **huyện N, tỉnh Ninh Bình**; nơi cư trú: **thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đinh Trọng H** (là bị hại trong vụ án) và bà **Đinh Thị L**; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2023 đến ngày 03/8/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N** đến ngày 05/3/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Ông **Phan Tiến M** - Luật sư văn phòng **L2** thuộc **Đoàn luật sư tỉnh N**. Địa chỉ: **Đường T, phố A, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình** (có mặt).

- Bị hại: Ông **Đinh Trọng H**, sinh năm 1973; nơi cư trú trước khi chết: **thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình** (đã chết ngày 24/7/2023).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà **Bùi Thị O**, sinh năm 1944; bà **Đinh Thị L**, sinh năm 1976; anh **Đinh Trọng H1**, sinh năm 2002; đều cư trú: **thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình**.

+ Chị **Đinh Thị Y**, sinh năm 1996; nơi cư trú: **C7.02 Khu S (lô C) phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh** (có mặt).

(Bà **O**, bà **L**, anh **H1** ủy quyền cho chị **Y** tham gia tố tụng theo Văn bản

ủy quyền ngày 13/10/2023).

- *Người làm chứng:* Chị **Đinh Thị H2**, ông **Đinh Trọng V**, chị **Đinh Thị H3**, anh **Trần Văn T**, anh **Trần Văn H4**, anh **Trần Văn C**, bà **Lê Thị S**, bà **Nguyễn Thị X**, bà **Đinh Thị L1**, bà **Phạm Thị D**, anh **Trần Văn H5**, ông **Đinh Trọng S1**, ông **Đinh Công C1** (đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông **Đinh Trọng H**, sinh năm 1973 và bà **Đinh Thị L**, sinh năm 1976 là vợ chồng cùng chung sống tại **thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình**. Vợ chồng ông **H** có 03 người con, trong đó con gái lớn nhất là chị **Đinh Thị Y** đã lập gia đình và sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh, con gái thứ hai là **Đinh Thị A** sống cùng vợ chồng ông **H** và con trai thứ ba là anh **Đinh Trọng H1** hiện đang sinh sống và làm việc tại thành phố Hà Nội.

Khoảng từ năm 2013 ông **Đinh Trọng H** không chịu làm ăn, hàng ngày ông **H** đều uống rượu và trong tình trạng say xỉn. Khi say rượu ông **H** thường vô cớ đánh, chửi vợ con và đập phá đồ đạc trong nhà. Trong đó người hay bị đánh, chửi nhất là bà **L** và **Đinh Thị A**. Vào các năm 2016 và năm 2018 ông **H** đã 02 lần được gia đình đưa đến điều trị tại **Bệnh viện Tâm thần tỉnh N** được chuẩn đoán bị “Loạn thần do rượu”. Nhưng sau mỗi đợt điều trị ông **H** vẫn trong tình trạng thường xuyên uống rượu, đập phá đồ đạc và đánh chửi vợ, con.

Khoảng từ đầu năm 2021, **Đinh Thị A** có biểu hiện tâm lý bất thường nên không đi làm, sống thu mình, khép kín thường xuyên ở trong phòng một mình không ăn uống sinh hoạt cùng mọi người trong gia đình, ít giao tiếp với mọi người xung quanh. Thấy vậy ông **H** lại càng thường xuyên chửi bới, miệt thị **Đinh Thị A** là người không có ích cho xã hội. Ông **H** thường dùng ống tuýp sắt dài 102,5 cm, đường kính 3,4 cm đập cửa phòng **Đinh Thị A** để bắt ra khỏi phòng, đuổi đánh **Đinh Thị A** chạy quanh nhà, có lần nhốt trên mái nhà trong thời tiết nắng nóng, có lần dùng tay quất tóc **Đinh Thị A** để giật.... Mỗi lần bị ông **H** chửi, đánh thì **Đinh Thị A** không nói gì mà chỉ chạy quanh nhà để trốn. Do ông **H** luôn trong tình trạng say xỉn, đi lại chậm chạp, mỗi lần **Đinh Thị A** bị đánh đều bỏ chạy nên chưa lần nào gây thương tích nặng cho **Đinh Thị A**, chưa bị xử lý về hành vi gây thương tích cho người khác.

Ngày 25/6/2023, bà **L** vào thành phố **Hồ Chí Minh** để chăm cho con gái chị **Đinh Thị Y** nên chỉ còn ông **H** và **Đinh Thị A** ở nhà. Trong thời gian này hàng ngày ông **H** vẫn uống rượu say rồi mắng chửi, đánh **Đinh Thị A** với tần suất, mức độ cao hơn khi bà **L** còn ở nhà.

Khoảng 10 giờ sáng ngày 24/7/2023, ông **H** say rượu, bực tức về việc

Đinh Thị A không ăn cơm nên ông đập vỡ 01 cốc thủy tinh ở khu vực lối đi ra nhà vệ sinh. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày anh H1 (ở thành phố Hà Nội) về thăm nhà. Do ông H say rượu hai bố con xảy ra to tiếng cãi nhau nên anh H1 rời khỏi nhà đi lên thành phố Hà Nội làm việc. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày trong thời tiết nắng nóng, ông H trong tình trạng say rượu tiếp tục chửi mắng, đuổi đánh Đinh Thị A làm Đinh Thị A phải chạy trốn lên mái nhà đến gần tối mới dám xuống. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày ông H vẫn tiếp tục chửi mắng Đinh Thị A. Đinh Thị A không nói gì mà vào phòng riêng của mình nằm. Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày Đinh Thị A đang nằm trong phòng ngủ thì ông H đi vào tiếp tục chửi mắng rồi đuổi Đinh Thị A ra khỏi phòng, ông H nói “*cái loại mày ra chuồng trâu, nhà xí mà ngủ cho sạch*”. Thấy vậy Đinh Thị A chán nản, tức giận đi ra ngoài sân đứng. Ông H đứng trên hiên nhà, tay cầm ống tuýp sắt đường kính 3,4 cm, dài 102,5 cm ném trúng vào chân trái của Đinh Thị A. Ông H tiếp tục lao về phía Đinh Thị A nhưng bị trượt ngã, nằm nghiêng trên sân ở khu vực gần cửa chuồng nuôi gà, vịt của gia đình. Lúc này Đinh Thị A bực tức nhặt ống tuýp sắt bằng tay phải, đứng phía sau ngang vai ông H, cách vị trí ông H nằm khoảng 01 mét, giơ ống tuýp sắt lên cao đập liên tiếp xuống dưới khoảng 03 phút trúng vào vùng đầu của ông H. Thấy ông H không phản ứng gì, Đinh Thị A lấy 01 con dao phay dài 38,5 cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 26 cm, bản rộng nhất lưỡi dao 7,2 cm để ở cửa chuồng gà, vịt (dao của gia đình thường dùng để băm ốc cho vịt ăn) gần ngay chỗ ông H nằm, Đinh Thị A ngồi phía sau, ngang vai ông H, cầm dao bằng tay phải, chém liên tiếp 6 phát vào vùng đầu của ông H. Ông H nằm im không có phản ứng gì. Sau khi chém ông H thấy dao và tay có dính máu nên Đinh Thị A nhặt ống tuýp sắt để dựa vào hèm cánh cổng nhà, cầm dao vào gian bếp của gia đình rửa tay và rửa dao rồi để dao trên bàn bếp gần chậu rửa. Sau đó Đinh Thị A đi ra ngoài sân thì thấy ông H ngồi dậy trong tư thế hai tay ôm gôi lo sợ bị ông H đánh nên Đinh Thị A mở cổng đi ra khỏi nhà. Khoảng 02 đến 05 phút sau Đinh Thị A quay lại nhà để lấy đồ đạc cá nhân, thấy ông H vẫn ngồi trong tư thế hai tay ôm gôi thì Đinh Thị A không nói gì. Sau khi lấy đồ đạc cá nhân Đinh Thị A đi ra khỏi nhà đi bộ lang thang ở khu vực thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Trên đường đi Đinh Thị A liên tục gọi điện thoại cho chị gái là Đinh Thị Y và mẹ là bà Đinh Thị L nhưng không ai nghe máy.

Sau khi bị Đinh Thị A đánh, chém ông H tử vong tại chỗ. Đến khoảng 05 giờ 45 phút sáng ngày 25/7/2023, chị Đinh Thị H2 là hàng xóm ở đối diện với nhà ông H đi ra đổ rác nhìn sang phía sân nhà ông H thì phát hiện ông H nằm bất động trong tư thế nằm ngửa, xung quanh có nhiều máu. Chị H2 gọi chồng là anh Trần Văn T ra xem thì phát hiện ông H đã tử vong nên trình báo Cơ quan Công an. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã triệu tập

Đinh Thị A để xác minh làm rõ sự việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N**, **Đinh Thị A** đã đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 25/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi ông **Đinh Trọng H** theo quy định của pháp luật.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** đã thu giữ: 01 ống tuýp sắt hình trụ tròn dài 102,5cm, đường kính 3,4cm; 01 đoạn gậy tre dài 110cm; 01 đoạn gậy tre dài 130cm; 02 chiếc chổi tre đều bám dính dị vật màu nâu đỏ; 01 con dao phay dài 38cm, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 26cm, dao có một lưỡi sắc, bản rộng nhất là 7,2cm, phần lưỡi dao bám dính dị vật màu nâu đỏ; 01 con dao dài 28cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 16cm, dao có một lưỡi sắc, bản rộng nhất là 3,9cm, trên bề mặt lưỡi dao rải rác bám dính nhiều vết rỉ sét; các mảnh vỡ thủy tinh màu trắng tại khu vực lối ra nhà vệ sinh; thu vết dị vật màu nâu đỏ trên hiên nhà, trên lối đi khu vệ sinh, tại vị trí cạnh con dao trên mặt bàn uống nước.

Quá trình điều tra còn thu giữ của **Đinh Thị A**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A10, màu xanh lấp sim số 0969.744.901 và sim số 0364.845.503; 01 áo phong cộc tay cổ tròn, màu cam, chiều dài áo 42cm, trên ngực có chữ và số “COLLEOE 98 SUPEEBIRL”, phần dưới cùng mặt phía trước có 01 dị vật màu nâu bám dính; 01 chiếc quần bò Jean màu xanh, cạp quần chun, phía trước có dây buộc bằng vải màu trắng, gấu quần bị sờn vải tua rua. Quần có chiều dài 82,5cm, phần gối hai ống đều bị rách có chỉ tua rua. Phía trước quần bên phải có nhiều dị vật màu nâu bám dính.

Ngày 25/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** đã ra các quyết định trưng cầu giám định về nguyên nhân và thời gian tử vong, các dấu vết tổn thương trên cơ thể và cơ chế hình thành dấu vết, giám định nồng độ cồn trong mẫu máu của tử thi **Đinh Trọng H**; trưng cầu giám định dấu vết đường vân trên ống tuýp sắt, 02 con dao và chiếc gậy tre dài 1,3m; trưng cầu dị vật bám dính trên lưỡi dao của 02 con dao, trên ống tuýp sắt, trên gậy tre dài 1,3m thu tại hiện trường; vết dị vật bám dính trên quần bò và áo phong thu giữ của **Đinh Thị A**; trưng cầu các dấu vết dị vật màu nâu đỏ thu trên mặt bàn, hiên nhà, trên lối đi khu vệ sinh có phải là máu của ông **Đinh Trọng H** không?

Tại Kết luận giám định tử thi số: 662/KLGĐTT-KTHS ngày 18/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: “*Trên tử thi **Đinh Trọng H** có nhiều vết xây sát, dập rách da, tụ máu tập trung nhiều ở vùng đầu. Tụ máu dưới da đầu vùng trán - thái dương trái và vùng thái dương - chẩm phải + tai phải. Tụ máu cơ thái dương hai bên. Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương - chẩm phải và vùng trán - thái dương trái, hướng vỡ lan xuống nền sọ và hố mắt hai bên.*

Chảy máu màng mềm lan tỏa bán cầu đại não hai bên. Não phù, xóa mờ các khe cuộn não. Cơ chế hình thành dấu vết tổn thương trên tử thi **Đinh Trọng H**: diện bầm tụ máu, rách lóc da vùng thái dương - chẩm phải + tai phải + cổ bên phải do tác động của vật tày cứng và vật có lưỡi sắc gây nên theo cơ chế “phang - đập”, “chặt - chém”, “đâm - chọc”; vết bầm tụ máu vùng trán - thái dương trái + vết rách da, tụ máu vùng đuôi mắt phải do vật tày cứng gây nên theo cơ chế “phang - đập”; các vết còn lại trên tử thi do vật tày cứng gây nên. Nguyên nhân chết của **Đinh Trọng H** do chấn thương sọ não. Thời gian chết trước thời điểm khám nghiệm trên 08 giờ”.

Kết luận giám định số: 642/KL-KTHS-HH ngày 18/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: “Trong mẫu máu thu của tử thi **Đinh Trọng H** gửi giám định có cồn (**E**), nồng độ cồn (**E**) là 342,852mg/100ml”.

Kết luận giám định số: 5567/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của **V1 Bộ C2** kết luận: “Trên con dao phay, trên tuýp sắt, gậy tre và trên chiếc quần bò, áo phông gửi giám định có máu của **Đinh Trọng H**. Không phát hiện thấy máu của **Đinh Thị A**. Không có đủ cơ sở xác định trên con dao dài 28cm gửi giám định có bám dính máu người hay không.

Kết luận giám định số: 5546/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của **V1 Bộ C2** kết luận: Trên tuýp sắt, gậy tre và 02 con dao gửi giám định phát hiện thấy một số dấu vết đường vân, các dấu vết đường vân này không đủ yếu tố giám định.

Tại Kết luận giám định số: 6292/KL-KTHS ngày 20/9/2023 của **V1 Bộ C2** kết luận: Mẫu dị vật màu nâu đỏ thu tại lối đi khu vệ sinh không phải là máu người; mẫu dị vật màu nâu đỏ thu trên mặt bàn là máu người, không xác định được kiểu gen do lượng dấu vết ít, chất lượng kém; mẫu dị vật màu đỏ thu trên hiên nhà là máu người và là máu của **Đinh Trọng H**.

Ngày 16/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với **Đinh Thị A**.

Tại Bản kết luận pháp y tâm thần số: 363/KLGD ngày 30/10/2023 của **V2** kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can **Đinh Thị A** mắc bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định, bệnh ở mức độ vừa (tương đương giai đoạn thuyên giảm). Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.3. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

* Xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A10 bên trong lắp 02 sim số đã thu giữ của **Đinh Thị A**. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của bà **Đinh Thị L** để ở nhà liên lạc với ông **H** và **Đinh Thị A** nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bà **L** theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, những người đại diện hợp pháp của bị hại là hàng thừa kế thứ nhất của ông **Đinh Trọng H** không yêu cầu bị cáo **Đinh Thị A** phải bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-P2 ngày 02 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo **Đinh Thị A** về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo **Đinh Thị A** thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Người đại diện theo ủy quyền và là người đại diện hợp pháp của bị hại chị **Đinh Thị Y** tại phiên tòa đề nghị xem xét đến bối cảnh xảy ra sự việc, gia đình đã đưa ông **H** đi chữa bệnh 2 lần nhưng không khỏi; bố chị đã gây rất nhiều tổn thương cho gia đình. Đề nghị Tòa xem xét bệnh tình của bị cáo **Đinh Thị A**, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện chữa bệnh và ổn định cuộc sống. Về trách nhiệm dân sự gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Đinh Thị A** phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

Áp dụng khoản 1 Điều 125; các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đinh Thị A** từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được gồm: 01 ống tuýp sắt hình trụ tròn; 01 đoạn gậy tre dài 110cm; 01 đoạn gậy tre dài 130cm; 02 chiếc chổi tre; 01 con dao phay dài 38cm, chuôi dao bằng gỗ; 01 con dao dài 28cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài 16cm, các mảnh vỡ thủy tinh; 01 áo phông cộc tay cổ tròn, màu cam; 01 chiếc quần bò Jean màu xanh.

Bị cáo **Đinh Thị A** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo **Đinh Thị A** bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự cho bị cáo là quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cần xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo do ông H gây ra làm cả gia đình bị tổn thương, trong đó bị cáo bị trầm cảm nặng nề nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo loại hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên để bị cáo có điều kiện chữa bệnh tốt hơn, sớm trở lại với cuộc sống bình thường.

Lời nói sau cùng bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được ở nhà để có điều kiện chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo **Đinh Thị A** thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số 642/KL-KTHS-HH ngày 18/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N**; Kết luận giám định số 662/KLGĐTT-KTHS ngày 18/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N**; Kết luận giám định số 5567/KL-KTHS ngày 01/8/2023; Kết luận giám định số 5546/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của **V1 Bộ C2**; Bản kết luận 363/KLGĐ ngày của Viện pháp y tâm thần Trung ương và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: **Đinh Thị A** là người mắc bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng không được điều trị và quan tâm của gia đình mà còn bị bố đẻ là ông **Đinh Trọng H** thường xuyên uống rượu say rồi chửi bới, xúc phạm, đuổi đánh trong thời gian dài từ đầu năm 2021 đến khi xảy ra sự việc với tần suất, mức độ ngày càng gia tăng. Ngày 24/7/2023 ông **H** sau khi uống rượu tiếp tục chửi mắng, xúc phạm **Đinh Thị A** nhiều lần. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày **Đinh Thị A** đang nằm trong phòng ngủ thì ông **H** đi vào tiếp tục chửi mắng, rồi đuổi **Đinh Thị A** ra khỏi phòng không cho ngủ tại nhà. Sau đó ông **H** đã dùng ống tuýp sắt dài 102,5cm ném vào chân và lao về phía **Đinh Thị A** để đuổi đánh, nhưng ông **H** bị trượt ngã nằm nghiêng trên sân ở khu vực gần cửa chuồng nuôi gà, vịt. Hành vi trên của ông **H** đã làm **Đinh Thị A** bị kích động mạnh về tinh thần, không kiềm chế, tự chủ được bản thân, bị cáo đã nhặt ống tuýp sắt đập liên tục khoảng 03 phút vào đầu ông **H** sau đó sử dụng dao dài

38cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm chém liên tiếp 06 nhát vào vùng đầu ông H gây chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Hành vi của Đinh Thị A đã phạm vào tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” quy định tại khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Hình sự.

Điều 125. Tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

1. Người nào giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân đối với người đó hoặc đối với người thân thích của người đó, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo Đinh Thị A với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sống là một trong những quyền cơ bản nhất của con người. Bị cáo thực hiện tội phạm xuất phát từ hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại ông Đinh Trọng H đối với bị cáo một cách thường xuyên, liên tục trong thời gian dài, mức độ ngày càng tăng dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi tước đoạt mạng sống của ông H. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tội phạm ít nghiêm trọng với lỗi cố ý gián tiếp. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra xét thấy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bản thân đang bị trầm cảm kéo dài, do đó cần cho bị cáo được giáo dục, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương để bị cáo có điều kiện chữa bệnh là phù hợp với những quy định của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra những người đại diện hợp pháp thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại không yêu cầu bị cáo Đinh Thị A phải bồi thường thiệt hại nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu

giữ như sau: 01 ống tuýp sắt hình trụ tròn dài 102,5cm; 01 đoạn gậy tre dài 130cm; 01 đoạn gậy tre dài 110cm; 02 chiếc chổi tre; 01 con dao dài 38cm; 01 con dao dài 28cm; 01 áo phông cộc tay cổ tròn, màu cam; 01 chiếc quầnJean màu xanh; một phong bì niêm phong bên trong có một số mảnh thủy tinh, không có giá trị hoặc không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo **Đinh Thị A** bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 125; các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Đinh Thị A** phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

Xử phạt bị cáo **Đinh Thị A** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đinh Thị A** cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp sắt hình trụ tròn dài 102,5cm; 01 đoạn gậy tre dài 130cm; 01 đoạn gậy tre dài 110cm; 02 chiếc chổi tre; 01 con dao dài 38cm; 01 con dao dài 28cm; 01 áo phông cộc tay cổ tròn, màu cam; 01 chiếc quầnbò Jean màu xanh; một phong bì niêm phong bên trong có một số mảnh thủy tinh.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Bị cáo Đinh Thị A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao: 01 bản;
 - VKSND cấp cao: 01 bản;
 - VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;
 - Phòng Kiểm tra THA: 04 bản;
 - Phòng PC 02 Công an tỉnh: 01 bản;
 - Cơ quan THAHS Công an tỉnh: 01 bản;
 - Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
 - Bị cáo: 01 bản;
 - Người bào chữa: 01 bản;
 - Người đại diện hợp pháp của bị hại: 04 bản;
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
 - Lưu hồ sơ: 02 bản;
 - Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh